

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 26-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và ông Lò Việt Huân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Giàng A S; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A S1 và bà Lầu Thị P; bị cáo có vợ là Sòng T, sinh năm: 1991 (là bị cáo trong vụ án) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Sòng T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1991, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sòng A C và bà Lý Thị K; bị cáo có chồng là Giàng A S, sinh năm: 1992 (là bị cáo trong vụ án) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2023, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Bà Giàng K. Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/6/2023, tổ công tác Công an xã T làm nhiệm vụ tại bản L, xã T, huyện M qua kiểm tra phát hiện tại nhà của Giàng A S và Sòng T đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên chiếc giường ngủ của gia đình. Trước mặt nơi Giàng A S và Sòng T đang ngồi có 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ. Khi tổ công tác vào kiểm tra Giàng A S đưa cho Sòng T 01 chiếc lọ nhựa màu trắng nghi là ma túy, loại Heroine, Sòng T cất giấu vào trong chiếc túi vải màu đen đeo ở phía trước bụng. Sòng T và Giàng A S khai nhận các gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine, do S mua mang về để cùng T sử dụng. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Giàng A S và Sòng T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Giàng A S và Sòng T bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 30/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A S và Sòng T được 2,56 gam lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu từ S1 đến S49.

Tại bản Kết luận giám định số 1165/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 đến S49 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,56 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,56 gam; loại Heroine.*

Quá trình điều tra, bị can Giàng A S và Sòng T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Giàng A S và Sòng T có quan hệ vợ chồng và đều nghiện chất ma túy, ngày 25/6/2023 Giàng A S đi làm thuê tại tiểu khu X, thị trấn N thì gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi S đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 chiếc lọ nhựa màu trắng bên trong đựng các gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng với giá 2000.000 đồng, S mang số ma túy mua được về nhà cất giấu mục đích để cùng Sòng T sử dụng dần. Đến chiều ngày 29/6/2023 khi S và T đang ở nhà thì S lấy chiếc lọ nhựa đựng ma túy ra cùng Sòng T sử

dụng, sau khi sử dụng xong, S cùng T đếm số gói ma túy trong chiếc lọ nhựa còn lại 49 gói, S đưa cho T cất giấu để cùng nhau sử dụng dần, thì tổ công tác đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 198/CT - VKS ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố các bị can Giàng A S và Sông T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Giàng A S và Sông T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sông T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Sông T và Giàng A S cất giấu trái phép chất ma túy ngày 29/6/2023 (01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 (một) mảnh giấy bạc, 01 (một) lọ nhựa làm bằng nhựa màu trắng, 49 (bốn mươi chín) mảnh ni lon màu hồng); 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Giàng A S ngày 30/6/2023. KQ: Dương tính; 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Sông T ngày 30/6/2023. KQ: Dương tính và 01 (một) chiếc túi vải màu đen đã qua sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa các bị cáo Giàng A S, Sòng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác thu giữ có nguồn gốc của bị cáo S mua của một người đàn ông không quen biết với giá 2.000.000 đồng vào ngày 25/6/2023, mục đích để sử dụng, đến ngày 29/6/2023 các bị cáo Giàng A S và Sòng T đã cùng nhau sử dụng ma túy, số ma túy còn lại bị cáo S đưa cho bị cáo T cất giấu thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Giàng A S, Sòng T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 29/6/2023 các bị cáo Giàng A S, Sòng T đã có hành vi tàng trữ 2,56 gam Heroin nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy rằng. Bị cáo Giàng A S là người trực tiếp đi mua ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Sông T là người trực tiếp cất giấu ma túy và cùng bị cáo Sinh sử dụng ma túy nên giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là **nguy hiểm** cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Sông T có bố đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình các bị cáo thuộc hộ cận nghèo, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Đối với 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Sông T và Giàng A S cất giấu trái phép chất ma túy ngày 29/6/2023 (01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 (một) mảnh giấy bạc, 01 (một) lọ nhựa làm bằng nhựa màu trắng, 49 (bốn mươi chín) mảnh ni lon màu hồng); 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Giàng A S ngày 30/6/2023. KQ: Dương tính; 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Sông T ngày 30/6/2023. KQ: Dương tính và 01 (một) chiếc túi vải màu đen đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là những vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông dân đã bán ma túy cho bị cáo Giàng A S như bị cáo Sinh khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] *Về thời hạn tạm giam:* Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A S 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 30/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Sòng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Sòng T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 30/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Sòng T và Giàng A S cất giấu trái phép chất ma túy ngày 29/6/2023 (01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 (một) mảnh giấy bạc, 01 (một) lọ nhựa làm bằng nhựa màu trắng, 49 (bốn mươi chín) mảnh ni lon màu hồng); 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Giàng A S ngày

30/6/2023. KQ: Dương tính; 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Sông T ngày 30/6/2023. KQ: Dương tính và 01 (một) chiếc túi vải màu đen đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A S và Sông T.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Mộc Châu;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Hương

